

TRẦN HUYỄN AN

Đại Nam nhất thống chí - quyển 10: tỉnh Phú Yên⁽¹⁾ mục Nhân vật, có ghi Mai Tiến Vạn với tiểu sử tóm tắt như sau:

“Có công ở Vọng Các, thiên chức Đốc chiến cai cơ. Ông lập nhiều chiến công được thăng Chương cơ, ra làm Trấn thủ Bình Hòa, khi già xin chi cấp ngạch bổng ở Vọng Các. Em ông có 2 người: Vĩnh và Vị cũng có công ở Vọng Các, ông Vĩnh làm Chương cơ, ông Vị làm Cai đội”.

Công thần Vọng Các là những người cùng vua Gia Long chạy sang Vọng Các (Băng-Cốc), về sau được kể là có công lớn và được cấp ngạch bổng.

Đại Nam liệt truyện chính biên - sơ tập - quyển 14⁽²⁾, thêm một số chi tiết:

“Mai Tiến Vạn - Người huyện Đồng Xuân tỉnh Bình Định, lúc đầu ra đầu quân trao cho chức Cai đội, có tiếng là khỏe mạnh, quả quyết, lệ thuộc trại quân của Chu Văn Tiếp.

Năm Nhâm Dần theo Tiếp sang nước Xiêm, đến khi về Tiếp chết, lại theo vua sang Vọng Các, năm Bính Ngọ thăng làm Đốc chiến cai cơ, theo Tiên quân Lê Văn Duyệt giúp Xiêm đánh Diên Điện và Đồ Bà được thăng trận luôn. Lại theo Chương cơ Hoàng Tiến Cảnh ở đảo Dung Khảm đóng 10 chiếc thuyền hiệu.

Năm Đinh Mùi về Gia Định theo quân đi đánh giặc hàng lập chiến công. Năm Nhâm



Mộ Mai Tiến Vạn - Ảnh: Tác giả

NHÂN VẬT THẾ KỶ XVIII-XIX

**Vạn Lương hầu
MAI TIẾN VẠN**



Bia mộ Mai Tiến Vạn - Ảnh: Tác giả

Tý theo đi đánh Qui Nhơn, khi trở về đổi coi chi Chấn Vũ, đến Bình Hòa, Phú Yên chiêu tập quân Man được 300 người chia giữ các chỗ yếu hại ở thượng đạo để ngăn giặc.

Gia Long năm thứ 2 thăng Khâm sai chương cơ chánh trưởng chi chi Tuy Vũ. Năm thứ 14 làm Trấn thủ Bình Hòa.

Minh Mạng năm thứ 3, vì tuổi già xin về hưu, cho chi bổng lệ theo sang Vọng Các. Năm thứ 6, vào châu được thưởng

100 quan tiền, rồi chết, tuổi 70, cấp cho phu coi mộ, con là Sĩ được tập ấm ân Kỵ úy...”.

Đối chiếu tư liệu

Những điểm trong *Nhất thống chí* quá sơ lược, còn *Liệt truyện* thì có chỗ như không chính xác lắm, cần đối chiếu với các tư liệu khác.

- *Quê quán*: Trên bài vị hiện thờ tại đình phường 5, thành phố Tuy Hòa, ghi “Quý Dậu niên sinh”, tức là sinh năm 1753, thời Võ vương Nguyễn Phước Khoát, lúc

này Phú Yên là 1 trong 12 dinh thuộc quyền chúa Nguyễn, chưa có tên tỉnh Bình Định, Qui Nhơn là 1 phủ của dinh Quảng Nam. Theo lời tâu, mở đầu *Liệt truyện* thì: “Tới năm Tự Đức thứ 5 bộ *Tiền biên liệt truyện* làm xong, phụng chỉ kế tiếp làm bộ *Đệ nhất kỷ chính biên liệt truyện*...”. Từ năm Tự Đức thứ 6 đến năm Tự Đức thứ 27 huyện Đồng Xuân thuộc đạo Phú Yên, tỉnh Bình Định. Các tác giả *Liệt truyện* đã dùng

địa danh thời điểm soạn sách, không phải sinh thời Mai Tiến Vạn.

- Binh nghiệp thời chiến: Theo *Đại Nam thực lục tiền biên* - quyển 11⁽³⁾ thì năm Ất Mùi (1775) “Chu Văn Tiếp đem quân về theo. Chúa [tức Nguyễn Phước Thuần - NPT] sai đem quân bản bộ đóng giữ thượng đạo [Phú Yên], để làm thanh ứng với quân 5 dinh”, năm Bính Thân (1776) “chúa [NPT] triệu Tống Phước Hiệp đem quân vào cứu viện và lưu bọn Trần Văn Thức, Chu Văn Tiếp đóng giữ các đạo Phú Yên, Bình Thuận”, năm Đinh Dậu (1777) “chúa [NPT] lại đi Cần Thơ, hợp quân với Mạc Thiên Tứ. Chúa thấy binh lực của Thiên Tứ ít và yếu, khó chống được giặc, bèn sai Đỗ Thanh Nhân cùng thuộc hạ là Cai đội Nguyễn Quân lên đi Bình Thuận gọi Chu Văn Tiếp và Trần Văn Thức vào cứu”. Tháng 9 năm này, Nguyễn Phước Thuần bị quân Tây Sơn giết.

Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ⁽⁴⁾ ghi chép từ khi Nguyễn Anh xưng vương đến hết triều Gia Long. Năm Tân Sửu (1781): “Gia chức cho Chu Văn Tiếp làm Khâm sai đô đốc chương cơ, trông coi công việc tướng sĩ và binh dân ở Phú Yên”, năm Nhâm Dần (1782): “Từ khi thua trận ở Cần Giờ, xa giá ra ngoài, Chu Văn Tiếp đem quân vào cứu viện, cờ đề 4 chữ Lương Sơn tá quốc. Văn Tiếp thu lại Sài Gòn, sai người tới đảo Phú

Quốc báo tin thắng trận và tự đem quân đón xa giá. Vua [Nguyễn Ánh] yên ủi hồi lâu rồi xa giá về Sài Gòn. Lấy Chu Văn Tiếp làm Ngoại tả chương dinh”. Năm Quý Mão (1783): “Nguyễn Văn Lữ và Nguyễn Văn Huệ vào đánh phá. [Các tướng của Nguyễn Ánh] Tôn Thất Mân lui chạy, bị chặt đứt cầu phao, rơi xuống nước chết, Dương Công Trưng bị Tây Sơn bắt, Chu Văn Tiếp cũng lui chạy”. Năm Canh Thìn (1784), sau cuộc bại trận ở Bến Nghé, Chu Văn Tiếp chạy sang Xiêm cầu viện, sau đó Nguyễn Ánh sang Xiêm, vua tôi gặp nhau ở Xiêm, cùng về nước, Chu Văn Tiếp được cử làm Binh Tây đại đô đốc, tháng 10, Chu Văn Tiếp tử trận.

Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ cũng chép các sự kiện: năm Bính Ngọ (1786) Nguyễn Ánh cùng Lê Văn Quân và Nguyễn Văn Thành giúp vua Xiêm đánh quân Điện Biên (không ghi Lê Văn Duyệt), Tống nhưng chương cơ Hoàng Tiến Cảnh và 4 tướng đem quân ra núi Giàng Khâm đóng một chục chiến thuyền.

Liên hệ với *Liệt truyện* có thể hiểu giai đoạn Mai Tiến Vạn đi vào binh nghiệp dưới quyền Chu Văn Tiếp nêu trên, là thời gian cuối của Định vương Nguyễn Phước Thuần và thời gian đầu của Nguyễn vương Ánh.

Tên và chức vụ Mai Tiến Vạn được chính thức nhắc đến trong

Thực lục chính biên đệ nhất kỷ từ năm Quý Sửu (1793): “Sai Đốc chiến cai cơ dinh Chấn võ là Mai Tiến Vạn đem quân sở bộ đến thượng đạo Phú Yên để đặt phục binh ở nơi hiểm mà chặn đường giặc chạy”, năm Giáp Dần (1794): “Sai Nguyễn Long và Võ Văn Lượng giữ Phú Yên, Mai Tiến Vạn và Nguyễn Văn Nguyễn giữ Thạch Thành”, năm Ất Mão (1795): “Đô đốc giặc là Nguyễn, Phượng, Quế giữ sông Đà Diễn. Có Võ Văn Sở là người thượng đạo Phú Yên, đi theo Võ Văn Lượng và Mai Tiến Vạn đánh phá đồn và trận của giặc, chém được Đô đốc Phượng”, mùa đông năm Đinh Ty (1797) ban thưởng cho “Cai cơ giữ Đại Lãnh là Mai Tiến Vạn... một chiếc áo rét”, năm Kỷ Mùi (1799) “Sai [...] và Khâm sai đốc chiến cai cơ Mai Tiến Vạn đều đem quân sở thuộc giữ 3 đèo để tuần xét kẻ gian tế”, năm Canh Thân (1800): “Sai Khâm sai đốc chiến cai cơ chi Chấn võ trung quân là Mai Tiến Vạn đóng giữ 3 đèo để xét hỏi linh trốn và bọn gián điệp ra vào”.

- Thời binh - cai trị và hưu trí: Vẫn theo *Thực lục chính biên* đệ nhất kỷ, năm Quý Hợi, Gia Long thứ 2 (1803): “Cho Mai Tiến Vạn và Nguyễn Thụy làm Khâm sai chương cơ...”, năm Ất Hợi, Gia Long thứ 14 (1815): “Triệu Trấn thủ Bình Hòa là Nguyễn Đắc về kinh, lấy Chương cơ Mai Tiến Vạn lãnh Trấn thủ Bình Hòa”. Dinh Bình Hòa tức tỉnh

Khánh Hòa hiện nay, Trấn thủ là chức quan đứng đầu đơn vị dinh.

Đại Nam thực lục chính biên đệ nhị kỷ⁽⁵⁾ ghi chép về triều Minh Mạng. Năm Nhâm Ngọ, Minh Mạng thứ 3 (1822): “Trấn thủ Bình Hòa là Mai Tiến Vạn tuổi già nghỉ việc, cho theo lệ Vọng Các, hàng năm chi toàn bổng”. Năm Ất Dậu, Minh Mạng thứ 6 (1825): “Chương cơ hưu trí là Mai Tiến Vạn vào yết kiến. Thương cho 100 quan tiền”. Năm Tân Mão, Minh Mạng thứ 12 (1831): “Công thần Vọng Các là Chương cơ hưu trí Mai Tiến Vạn chết. Chuẩn cấp cho một người mộ phu”. Đối chiếu linh vị nêu trên, sinh năm 1753 thì Mai Tiến Vạn thọ 79 tuổi.

Nói về các nhân vật tỉnh Phú Yên thời nhà Nguyễn, trước đây thường nhắc gia đình họ Mai, gồm có: - Mai Tiến Vạn, Khâm sai chương cơ Trấn thủ trấn Bình Hòa. 2 người em: - Mai Tiến Vinh, Khâm sai chương cơ, vì bệnh phải nghỉ, được coi nguồn Thạch Thành, hưởng lộc trọn đời. - Mai Tiến Vị, Cai cơ, chết bệnh. - Cha Mai Tiến Vạn được đặc tặng Phó Vệ úy Mai hầu. - Con Mai Tiến Vạn là Mai Tiến Nhậm, con Mai Tiến Vị là Mai Tiến Thịnh đều được tập ấm⁽⁶⁾.

Hiện nay linh vị Mai Tiến Vạn và 7 sắc, chỉ... được thờ tại đình phường 5 thành phố Tuy Hòa. Nhưng mộ phần Mai Tiến Vạn nằm lẻ loi,

(Xem tiếp trang 28)

động tưởng niệm Nguyễn Trung Trực trên đất Long An có phần yếu hơn. Mãi đến năm 1989, người ta mới dựng bia ghi danh nhỏ ở tại xóm Nghê⁽⁸⁾ và bia lưu niệm nhỏ vòm Nhựt Tảo. Năm 1998, khu du lịch sinh thái Nguyễn Trung Trực bắt đầu được xây dựng tại xóm Nghê, đến nay vẫn chưa hoàn thành. Năm 2003, khu du lịch này xây dựng Đền tưởng niệm anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực trên gò đất nhân tạo trong khuôn viên khu du lịch và tổ chức lễ giỗ với qui mô nhỏ vào ngày 28-8 Âm lịch hàng năm.

Từ năm 2008, UBND xã Thạnh Đức bắt đầu tổ chức lễ giỗ Nguyễn Trung Trực tại bia ghi danh Nguyễn Trung Trực thuộc xóm Nghê, cũng vào ngày 28-8 Âm lịch. Tuy là lễ giỗ lần đầu với qui mô lớn nhưng cũng thu hút khoảng 500 người đến lễ bái. Ngoài phần lễ giỗ ra còn có hội biểu diễn võ thuật, múa lân, múa rồng và đờn ca tài tử với những nghệ sĩ của quê hương Long An để ca ngợi đất Long An và chiến công Nhựt Tảo. Hiện nay UBND huyện Bến Lức đang có kế hoạch mở rộng khu dịch tích xóm Nghê đến 2ha.

Riêng tại vòm Nhựt Tảo, từ năm 2001, UBND tỉnh Long An cho xây dựng khu lưu niệm chiến thắng Nhựt Tảo với qui mô 4,5ha, dự kiến sẽ khánh thành vào 22-11-2009.

Nguyễn Trung Trực là hình

ảnh tiêu biểu của phong trào chống Pháp giai đoạn đầu nên mặc dù bị thực dân Pháp ra sức cấm đoán, ông vẫn được kính đờ cúng tại hàng chục ngôi đình ở hầu khắp các tỉnh miền Tây Nam bộ như: Long An, An Giang, Cần Thơ, Kiên Giang, Cà Mau...

Đặc biệt, từ một anh hùng dân tộc với danh hiệu Thượng đẳng Linh thần (do nhân dân tôn xưng), Nguyễn Trung Trực đã sớm trở thành đối tượng tôn thờ của đạo Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa và sau này là Phật giáo Hòa Hảo với danh hiệu Quan Thượng đẳng Đại thần.■

CHÚ THÍCH:

(1) Cho đến nay, hầu hết các tài liệu đều viết rằng xóm Nghê [nay] thuộc xã Bình Đức là sai.

(2) Cho đến nay, hầu hết các tài liệu đều ghi xã Vinh Hội, huyện Phù Cát là không chính xác so với thực tế.

(3) Sau đây là lịch trình hành chính của xóm Nghê:

- Đầu triều Minh Mạng: thuộc thôn Bình Nhựt, tổng Bình Cách Thượng, huyện Thuận An, phủ Tân Bình, tỉnh Gia Định.

- Năm Minh Mạng thứ 18: đổi thuộc thôn Bình Nhựt, tổng Cửu Cư Hạ, huyện Cửu An, phủ Tân An, tỉnh Gia Định.

- Từ 5-1-1876: gọi là làng Bình Nhựt, tổng Cửu Cư Hạ, huyện Cửu An, hạt tham biện Tân An.

- Từ 1-1-1900: thuộc làng Bình Nhựt, tổng Cửu Cư Hạ, huyện Cửu An tỉnh

Tân An.

- Ngày 22-2-1926: đổi thuộc làng Bình Nhựt, tổng An Ninh Hạ huyện Cửu An, tỉnh Tân An.

- Thập niên 1930: thuộc làng Bình Nhựt, tổng An Ninh Hạ, quận Bến Lức, tỉnh Tân An.

- Sau 1956: thuộc ấp 5, xã Bình Nhựt, tổng An Ninh Hạ, quận Bến Lức, tỉnh Long An.

- Sau 30-4-1975: thuộc ấp 5, xã Nhựt Chánh (sáp nhập hai xã Bình Nhựt và Bình Chánh), huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đầu năm 1976: thuộc ấp 1, xã Bình Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Ngày 11-3-1977: thuộc ấp 1, xã Bình Đức, huyện Bến Thủ (sáp nhập hai huyện Bến Lức và Thủ Thừa), tỉnh Long An.

- Ngày 14-1-1983: lại tách huyện Bến Thủ thành huyện Bến Lức và huyện Thủ Thừa, đồng thời chia xã Bình Đức thành hai xã mới là xã Bình Đức và xã Thạnh Đức. Xóm Nghê thuộc ấp 1, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

(Tổng hợp từ nhiều nguồn mà chủ yếu là Nguyễn Đình Tư, *Từ điển địa danh hành chính Nam bộ*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2008).

(4) Chẳng hạn: Phù Lang Trương Bá Phát, Bđd, tr.25; theo bản tông chi của nhánh hậu duệ Nguyễn Trung Trực ở xóm Nghê (xã Thạnh Đức) và ngày giỗ tại chùa Sùng Đức (trước 1975 là số 136 đường Lục Tinh, nay là số 688 Hồng Bàng, P.1, Q.11, TP.HCM), ngày giỗ tại nhà ông Mã Ngọc Ba tại thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

(5) Chẳng hạn: Phạm Văn Sơn, *Nguyễn Trung Trực - một Kinh Kha của miền Nam*, Tập san *Sử Địa* số 12, tr.74; Nguyễn Văn Khoa, Sđd, tr.38; ngày giỗ Nguyễn Trung Trực của Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo; ngày giỗ Nguyễn Trung Trực tại các đình ở Rạch Giá;...

(6) Tại đình thần Long Phú, nay thuộc thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức vốn có sắc phong Thành hoàng bốn cảnh vào năm Tự Đức thứ 5 (1852). Đến những năm sau 1975, vì chứng kiến đình thần ở xã Bình Đức bên cạnh dẹp bỏ (vì có sắc của Bảo Đại phong cho một người lính Việt chết do có công cứu một sĩ quan

Vạn Lương hầu...

(Tiếp theo trang 20)

chật hẹp giữa xóm dân, khi đến viếng rất khó tìm, nếu không biết tiểu sử, chắc chẳng ai nghĩ rằng đây là nơi an nghỉ của một người từng là vị tướng dày công trận mạc cũng là vị quan cai trị đứng đầu một trấn.■

CHÚ THÍCH:

(1) Quốc sử quán triều Nguyễn biên

soạn, Nguyễn Toại dịch, Nha Văn hóa Bộ Quốc gia Giáo dục SG 1964.

(2) Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, Ngô Hữu Tạo, Đỗ Mộng Khương dịch, Nxb Thuận Hóa, Huế 1993.

(3), (4) Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, Nguyễn Ngọc Tinh dịch, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2004.

(5) Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, bản dịch Viện Sử học, Nxb Giáo dục, 2004.

(6) Theo các Sđd: *Liệt truyện và Nhất thống chí*.



Số 341 (10 - 2009)
NĂM THỨ MƯỜI SÁU
ISSN 868 - 331X

Chủ nhiệm
PHẠM MAI HÙNG
Tổng biên tập
DƯƠNG TRUNG QUỐC
Phó Tổng biên tập
ĐÀO HÙNG - NGUYỄN HẠNH
Thư ký Tòa soạn
ĐÀO THẾ ĐỨC
Trưởng cơ quan đại diện phía Nam
THÁI NHÂN HÒA
Trị sự
TRẦN HỒNG ĐỨC
Trình bày
PHÒNG THIẾT KẾ - MỸ THUẬT
Giấy phép xuất bản
363/GPXB Bộ VHTT ngày 8-3-1994
Tòa soạn

216 Trần Quang Khải, Hà Nội
ĐT: 38256588 - Tài khoản số: 02.03868.01.01
Email: tapchixuavanay@yahoo.com
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải
Chi nhánh Hà Nội
Cơ quan đại diện phía Nam
181 Đê Thám - Q.1 - TP.HCM
ĐT: 38385117 - 38385126
Email: xuanay@yahoo.com
Tài khoản số: 1600.311.000.483 Ngân hàng
Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh Sài Gòn
In tại Nhà in Báo Nhân Dân
Tổng phát hành
Công ty Trường Phát
179 Lý Chính Thắng, P.9, Q.3, ĐT: 39351751
Phát hành nước ngoài
Công ty XUNHASABA - 25A - B
Nguyễn Bình Khiêm, Q.1, TP.HCM
ĐT: 38241320 - 38292900 - Fax: 84.38.8241321

Giá: 8.000đ



Ảnh bìa 1:
Hồ Gươm xưa
Ảnh: Tư liệu

Những đổi thay quanh Hồ Gươm cuối thế kỷ XIX	tr3
ĐÀO HÙNG	
15 phút với GS. Trần Văn Giàu	tr6
KIỀU MAI SƠN	
Sĩ phu Thanh Hóa trong phong trào chống thuế	tr8
CHƯƠNG THẦU	
Thanh Hóa trong phong trào chống thuế ở Trung kỳ năm 1908	tr12
ĐINH XUÂN LÂM	
Trách nhiệm lịch sử của các sĩ phu Thanh Hóa	tr14
Đ.H	
Phải chăng bản đồ Alexandre de Rhodes 1650... ..	tr17
NGUYỄN ĐÌNH ĐẤU	
Vạn Lương hầu Mai Tiến Vạn	tr20
TRẦN HUYỄN AN	
Mạc Đình Phúc - Thủ lĩnh "Thiên binh"	tr23
HOÀNG LÊ	
Tư liệu về Phan Phát Sanh tức Phan Xích Long	tr25
BÙI VĂN TOÀN	
Những vấn đề lịch sử về Nguyễn Trung Trực	tr26
LÊ CÔNG LÝ	
Lễ Tịch điền trong thư tịch cũ	tr30
HỒ ĐẮC DUY	
Đình Làng Quỳnh	tr32
NGUYỄN ĐÌNH CƠ	
Nghệ Then của người Nùng	tr34
NGUYỄN ĐÌNH TOÀN	

NHỮNG ĐỔI THAY QUANH HỒ GƠM CUỐI THẾ KỶ XIX

ĐÀO HÙNG

Sau khi chiếm Hà Nội từ cuối thế kỷ XIX, trong những bút ký của người Pháp đến Hà Nội từ năm 1872 đến 1882, không một ai nhắc đến hồ Hoàn Kiếm. Họ không quan tâm đến hay không biết? Chính những người Pháp sau này cũng phải thắc mắc đặt ra câu hỏi đó, vì không lẽ một cái hồ đẹp nằm giữa trung tâm thành phố lại không được du khách biết đến. Mãi đến năm 1894, một tác giả người Pháp là Jules Boissière mới giải đáp như sau: "Đồng bào của chúng ta cũng chẳng có lỗi vì không biết đến Hồ Gươm, hoặc thậm chí có biết đấy nhưng lại coi thường nó, không thấy vẻ đẹp của nó. Thời đó các túp lều của dân bản xứ chen chúc nhau quanh bờ hồ, và muốn tới được bên hồ thì phải rời bỏ những con đường qua lại được (mặc dù rất bẩn) của thành phố để len lỏi vào những ngõ hẹp, loanh

